

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO

TỈNH PHÚ THỌ

Số: 32/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Thao, ngày 24 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ánh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 50, đường C, V, H, Hà Nội

Bị Đơn: Anh Trần Đình K, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Khu 11(trước là khu 12), TT H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Ánh T và anh Trần Đình K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Hà Thị Ánh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là cháu Trần Hà Phú A, sinh ngày 06/4/2005 và cháu Trần Hà Vi A, sinh ngày 22/01/2008. Anh K cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/02 cháu/1 tháng kể từ tháng 01/2021 đến khi con chung thành niên lao động tự túc được.

Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Hai bên xác định không có gì không đề nghị toà án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hà Thị Ánh T xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0001287 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Hoàn trả lại cho chị Hà Thị Ánh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Về án phí dân sự của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Đình K chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện Lâm Thao;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Lâm Thao;
- UBND xã Tiên Kiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên